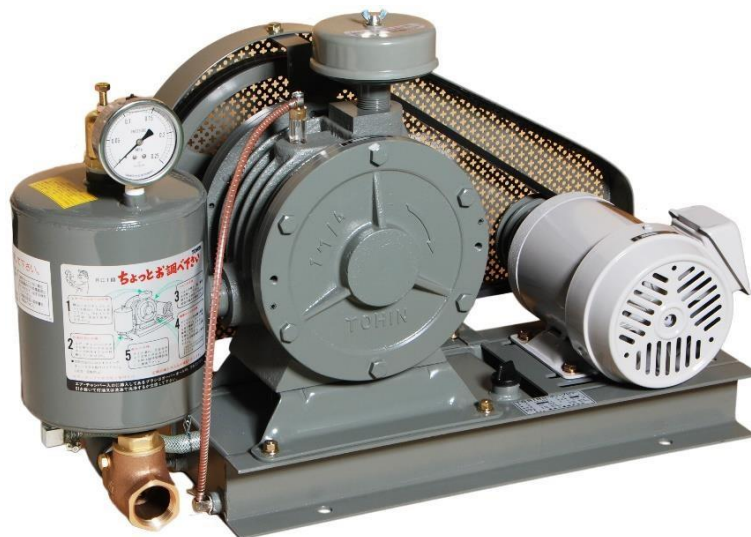


SÁCH HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

MÁY THỔI KHÍ ROTARY VANE LOẠI HC



CHÚ Ý

Xin vui lòng đọc kỹ cẩn thận trước khi sử dụng



CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP TOHIN VIỆT NAM

NỘI DUNG

| | |
|--|-----------|
| I. CẢNH BÁO..... | 2 |
| II. CHÚ Ý CHO VIỆC SỬ DỤNG..... | 3 |
| III. MÁY THỔI KHÍ ROTARY VANE LÀ GÌ | 4 |
| IV. MÔ TẢ CỦA TỪNG THÀNH PHẦN | 5 |
| 1. Động cơ | 5 |
| 2. Bộ lọc khí | 5 |
| 3. Thân máy thổi khí..... | 5 |
| 4. Buồng chứa khí..... | 5 |
| 5. Khung đế chính..... | 6 |
| 6. Vòi phun dầu nhỏ giọt..... | 6 |
| 7. Bộ lọc dầu..... | 6 |
| 8. Đồng hồ đo áp suất | 6 |
| 9. Van an toàn..... | 6 |
| 10. Van kiểm tra..... | 6 |
| V. VẬN CHUYỂN, LẮP ĐẶT, CHẠY THỬ..... | 9 |
| 1. Vận chuyển..... | 9 |
| 2. Lắp đặt | 9 |
| 3. Chạy thử | 10 |
| VI. BẢO TRÌ | 10 |
| 1. Kiểm tra định kỳ | 10 |
| 2. Kiểm tra các điểm cần bảo trì..... | 11 |
| 3. Các điểm để sửa chữa..... | 13 |

I. CẢNH BÁO

SAU ĐÂY NHỮNG HƯỚNG DẪN AN TOÀN QUAN TRỌNG

XIN VUI LÒNG ĐỌC KỸ VÀ LÀM THEO NHỮNG HƯỚNG DẪN NÀY

ĐỀ PHÒNG NGUY HIỂM

- Trường hợp đặc biệt khi sử dụng lắp đặt máy thổi khí ngoài trời(có che chắn), để tránh trường hợp gây điện giật hoặc các tai nạn khác. Đối với mỗi tình huống sau đây, không được tự ý sửa chữa, xin vui lòng liên hệ với đội kỹ thuật TOHIN, hoặc đưa máy thổi khí đến một trung tâm dịch vụ được ủy quyền, hoặc loại bỏ máy thổi khí.
- Để ngăn chặn nước mưa và để đảm bảo an toàn, luôn luôn sử dụng một hộp nắp che trên máy thổi khí trong trường hợp lắp đặt ngoài trời.
- Kiểm tra cẩn thận máy thổi khí sau khi lắp đặt. Không nên cắm điện vào nếu có nước trên các bộ phận chống thấm nước.
- Không nên vận hành máy thổi khí nếu dây điện hoặc phích cắm bị hỏng, nếu máy thổi khí bị hỏng hóc, bị rơi hoặc hư hại trong bất kỳ trường hợp nào.
- Để tránh bị ướt phích cắm, cầu dao điện và ổ cắm điện nên có lớp che chống thấm nước. Luôn luôn lắp đặt vỏ hộp cho thiết bị đầu cuối những phần mà cung cấp nguồn điện cho động cơ.
 - Điều này nên tránh nước nhỏ giọt vào ổ cắm hoặc phích cắm.
 - Các dây điện kết nối giữa ổ cắm điện đến máy thổi khí nên được sắp xếp theo cách cuộn vòng tròn và không đặt bất cứ thứ gì trên dây điện.
 - Nếu phích cắm hoặc ổ cắm điện bị ướt, **KHÔNG ĐƯỢC RÚT DÂY ĐIỆN**: Ngắt kết nối cầu chì hoặc cầu dao cung cấp nguồn điện cho máy thổi khí. Khi đó tháo và kiểm tra sự xuất hiện của nước có trong ổ cắm điện.
- Không được sử dụng máy thổi khí gần các chất lỏng dễ bay hơi chẳng hạn như xăng dầu, chất pha loãng ...bởi vì điều này có thể gây ra một vụ nổ.
- Không được đặt bất cứ vật gì gần máy thổi khí (cách xa xung quanh hơn 50cm).

II. CHÚ Ý CHO VIỆC SỬ DỤNG

- Khi máy thổi khí được sử dụng bên cạnh hoặc gần trẻ em, hãy đảm bảo rằng có hộp che đầy hoặc nắp che dây curoa tại đó hoặc lắp đặt phòng riêng cho các thiết bị.
- Máy thổi khí chỉ dùng để bơm không khí. Không được cố gắng bơm nước hoặc chất lỏng nào khác trong bất kỳ hoàn cảnh nào.
- Luôn luôn tắt động cơ khi thay thế dây curoa. (dây belt)
- **Đảm bảo rằng nguồn điện được tắt khi lắp đặt hoặc tháo nắp che đầy bên ngoài.**
- Nhiệt độ hoạt động cho máy thổi khí khoảng giữa 41°F (5°C) và 104°F (40°C).
- Đừng ngăn chặn lượng không khí được thải ra. Máy thổi khí phải có phòng để cho tản nhiệt thích hợp. Hoạt động của máy thổi khí ở nhiệt độ bên ngoài phạm vi nhiệt độ khuyến cáo có thể gây trục trặc hoặc rút ngắn thời gian vòng đời sản phẩm.
- Luôn luôn rút phích cắm, tắt CB trước khi công tác dịch vụ, nắm phích cắm để gỡ bỏ dây từ ổ cắm điện.
- Không được gỡ bằng cách kéo dây điện.
- Không được sử dụng các thiết bị mà không đảm bảo an toàn.
- Đảm bảo máy thổi khí được gắn một cách an toàn trước khi vận hành.
- Đọc và quan sát tất cả các dấu hiệu quan trọng trên máy thổi khí.
- Đảm bảo rằng việc mở rộng dây điện (nếu có yêu cầu) có đúng hoặc cao hơn (cường độ dòng điện hoặc công suất). Đảm bảo dây điện đặt đúng vị trí để tránh vấp ngã.
- Trong trường hợp một trong hai dừng lại bất thường, âm thanh bất thường hoặc rung động bất thường, tắt điện và gọi chuyên gia có trình độ (nhà cung cấp dịch vụ bảo trì) để kiểm tra.

CẢNH BÁO: ĐỂ TRÁNH BỊ ĐIỆN GIẬT, CHÁY, HOẶC CÁC TAI NẠN KHÁC, XIN VUI LÒNG LÀM THEO HƯỚNG DẪN

III. MÁY THỔI KHÍ ROTARY VANE LÀ GÌ

Chức năng

- Nhỏ gọn, lưu lượng thổi khí hiệu suất cao, độ ồn thấp.
- Độ rung động ít, dễ dàng lắp đặt và bảo trì.
- Chống lại được áp suất thay đổi.
- Công ra dễ dàng bởi buồng chứa không khí.
- Luôn giữ được hiệu suất làm việc cao.
- Chi phí thấp

Máy thổi khí Rotary của Tohin xả ra lượng không khí cao tại các áp suất 0.01-0.05 MPa. Sau đây là những thành phần chính của sản phẩm.

1. Động cơ
2. Bộ lọc khí
3. Thân máy thổi khí
4. Buồng chứa khí
5. Khung đế với buồng chứa dầu
6. Vòi nhỏ dầu

Thân máy thổi khí có phần quay (rotor) được gắn với bốn cánh quạt di động trong nó. Phần quay sẽ quay lệch tâm và các cánh quạt di chuyển ra vào để nạp không khí, nén và xả liên tục. Trong khi phần quay và các cánh quạt vẫn tiếp tục chuyển động, một số nhiệt được tạo ra bởi ma sát giữa các bộ phận và bề mặt bên trong phần xylanh. Để giảm thiểu ma sát và nhiệt, vòi phun dầu nhỏ giọt cho dầu bôi trơn liên tục vào xylanh để ngăn chặn việc tạo ra quá nhiệt và tiếng ồn. Ngoài ra, dầu hoạt động trên làm tăng độ kín không khí bằng cách phủ lên từng phần với chính nó. **Do đó, một trong những công việc quan trọng nhất của việc bảo dưỡng cho máy là không được để dầu bôi trơn chảy ra ngoài. Dầu sẽ chạy tuần hoàn tự động bởi sự chênh lệch áp suất phía trong và phía ngoài. Vì vậy xin vui lòng không chạy máy ở chế độ không tải. Nếu không có tải, không có sự khác nhau của áp suất được tạo ra, và dầu bôi trơn sẽ không tuần hoàn. Nếu tiếp tục chạy máy thổi khí ở chế độ không tải, nó có thể bị quá nhiệt và gây ra vấn đề. Vì lý do này, xin vui lòng đảm bảo dầu đầy trong bồn chứa khi chúng ta chạy máy thổi khí.**

IV. MÔ TẢ CỦA TÙNG THÀNH PHẦN

1. Động cơ

Động cơ thì luôn nhạy cảm với độ ẩm. Luôn giữ nó tránh độ ẩm cao và nước. Không được đảo chiều quay động cơ. Do đó công tắc điện từ với relay phải được sử dụng cho việc tắt/mở.

2. Bộ lọc khí

Bộ lọc không khí đóng một vai trò quan trọng để hút không khí sạch vào máy thổi khí. Nếu bụi vào trong máy thổi khí, dầu bôi trơn sẽ bị bắn, và hơn thế nữa nó có thể làm giảm tuổi thọ của máy.

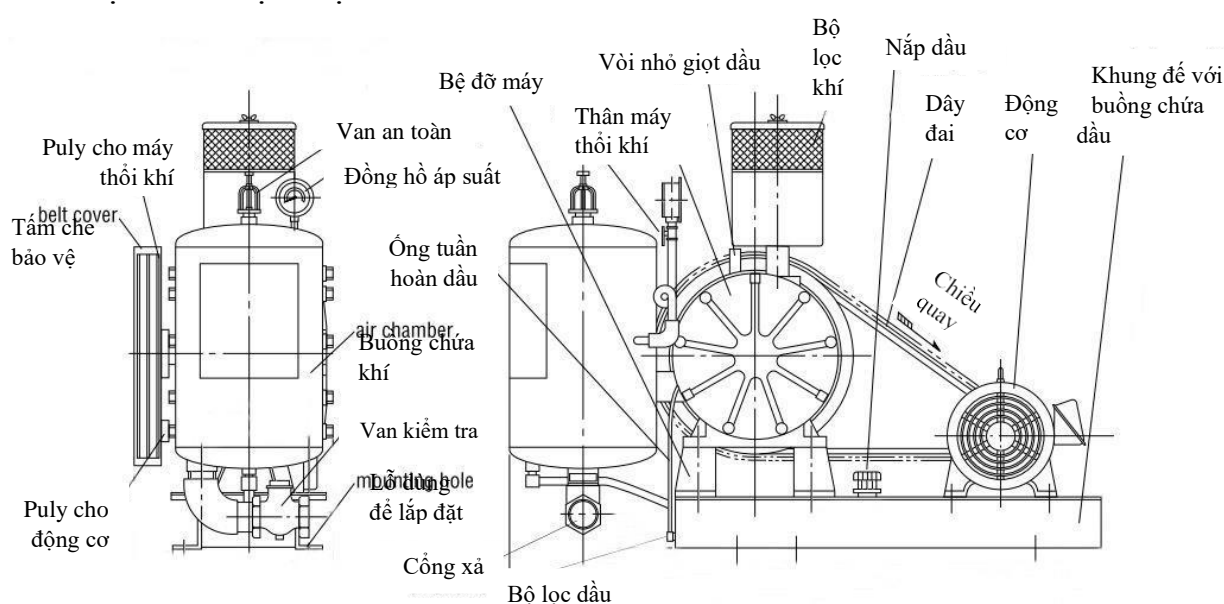
3. Thân máy thổi khí

Thân máy thổi khí, trong đó bao gồm xylanh, phần quay (rotor), cánh quạt và vỏ máy, là trái tim của hệ thống, điểm độc đáo là thiết kế quay lệch tâm, nó được sản xuất với công nghệ kỹ thuật gia công chính xác cao và vận hành êm ái.

4. Buồng chứa khí

Không khí nén từ thân máy thổi khí đến đây. Nó giữ một khối lượng khí nén nhất định trong nó và xả không khí từ cổng ra. Ngoài ra, trong buồng chứa khí, không khí và một lượng nhỏ dầu bôi trơn được tách ra riêng biệt. Sau đó, không khí được thổi ra ngoài từ cổng và dầu sẽ trở lại buồng chứa thông qua bộ lọc dầu tuần hoàn. Buồng chứa khí đóng một vai trò khác là giảm giao động của không khí. Và nó cũng được trang bị một van an toàn và một đồng hồ đo áp suất.

TÊN GỌI CÁC BỘ PHẬN



※Phía bên hông hoặc phía trên của động cơ có vít nổi đất kí hiệu chữ E.

5. Khung đế chính

Đây là một bộ đỡ máy được trang bị với một buồng chứa dầu. Dầu bôi trơn sẽ tuần hoàn tự động dựa vào nguyên lý chênh lệch áp suất không khí giữa đầu hút và đầu thổi. Bằng cách này dầu sẽ nhỏ giọt liên tục vào trong thân của máy thổi khí (xylanh). Không khí và dầu bôi trơn từ thân máy thổi khí sẽ được tách riêng biệt trong buồng chứa khí, và dầu sẽ trở lại buồng chứa dầu trong khung đế.

6. Vòi phun dầu nhỏ giọt

Đây là một thiết bị nhỏ giọt một lượng thích hợp dầu bôi trơn liên tục vào trong máy thổi khí. Nó có một cơ chế độc đáo có thể ngăn ngừa tắc nghẽn và độ bão hòa của dầu.

7. Bộ lọc dầu

Lọc được chất rắn và bụi bẩn trong ống tuần hoàn dầu.

Các máy lớn thì có 2 bộ lọc dầu, vui lòng xem bảng dưới đây.

| | |
|-------------|---|
| 1 Bộ | HC-251s, 30s, 301s, 301H, 40s, 401s, 401H, 50s, 501s |
| 2 Bộ | HC-60s, 601s, 80s, 801s, 100s, 1001s |

8. Đồng hồ đo áp suất

Dùng để đo được áp suất trong khi máy thổi khí hoạt động. Áp suất cao có thể công xả hoặc bộ khuếch tán bị tắt nghẽn, Ngoài việc đo áp suất nó còn dùng đo sự đóng mở của van.

9. Van an toàn

áp suất từ máy thổi khí cao bất thường do tắt nghẽn hoặc sự cố nào đó. Nó hoạt động khi áp suất tăng hơn 0.05Mpa.

10. Van kiểm tra

Để ngăn cản dòng chảy ngược của không khí khi máy thổi khí dừng hoạt động hoặc chuyển đổi mạch điện của máy thổi khí.

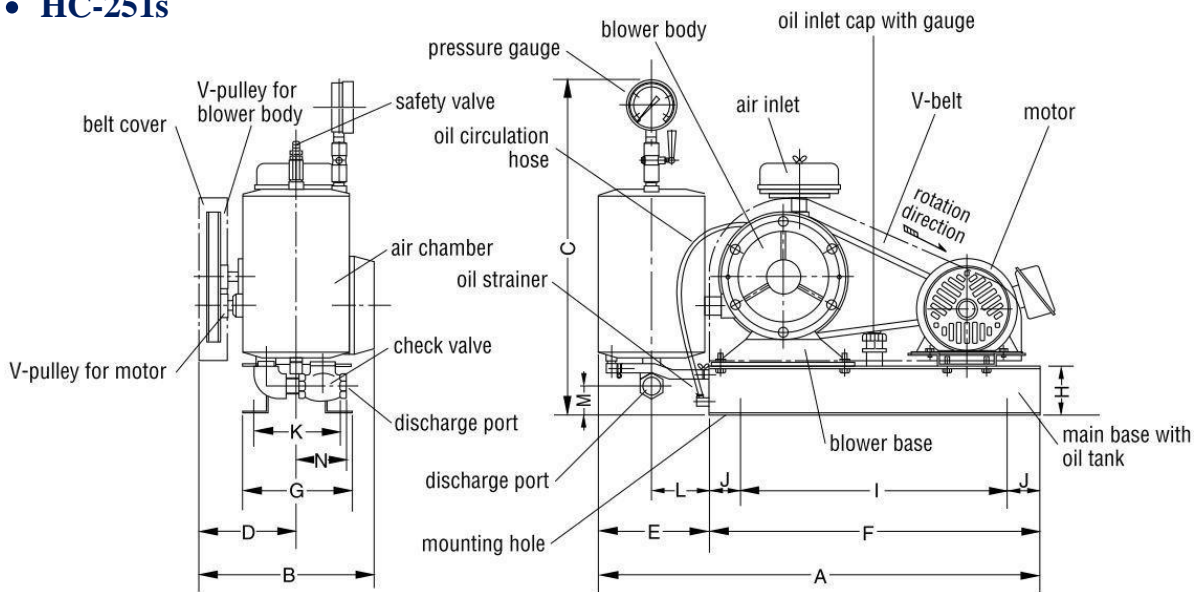
Các phụ tùng tùy chọn kèm theo:

Các phụ tùng tùy chọn sau đây thì luôn có sẵn

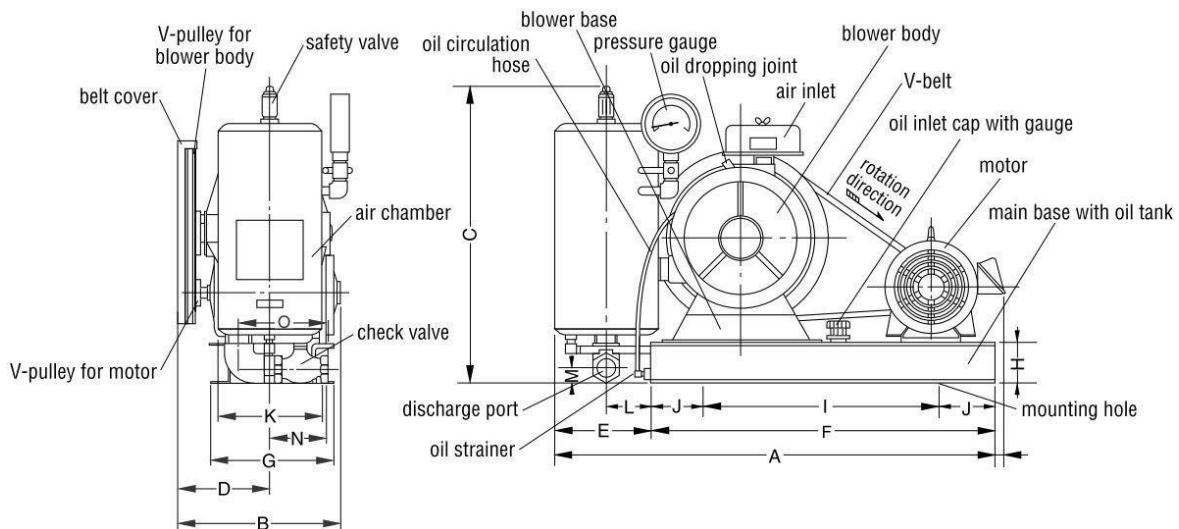
- Giảm âm đầu thổi khí
- Giảm âm đầu hút khí
- Khớp nối mềm
- Bộ phận giảm rung động

Kích thước

• HC-251s



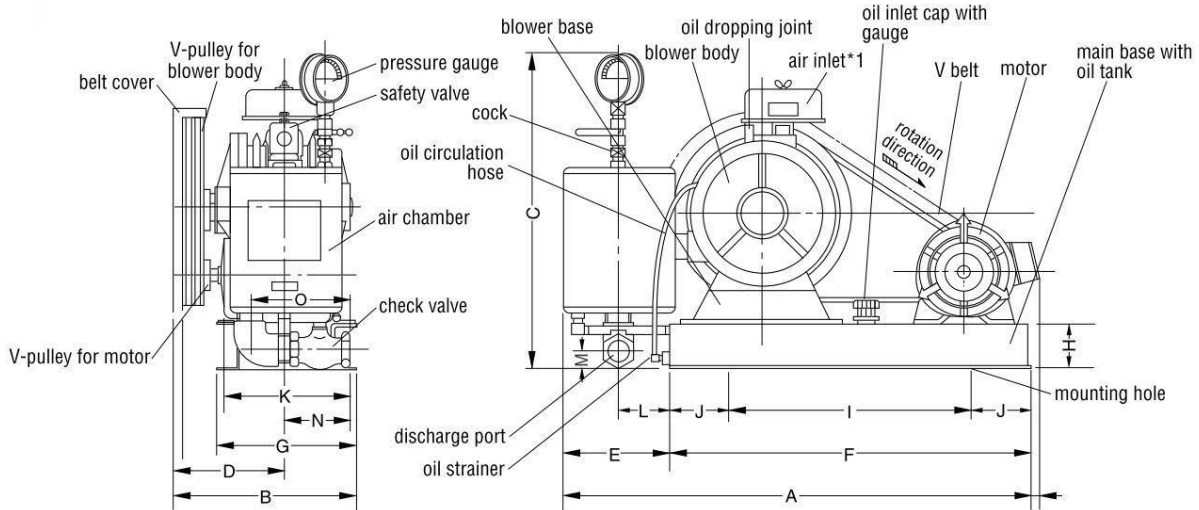
☐ HC-30s,301s,301H



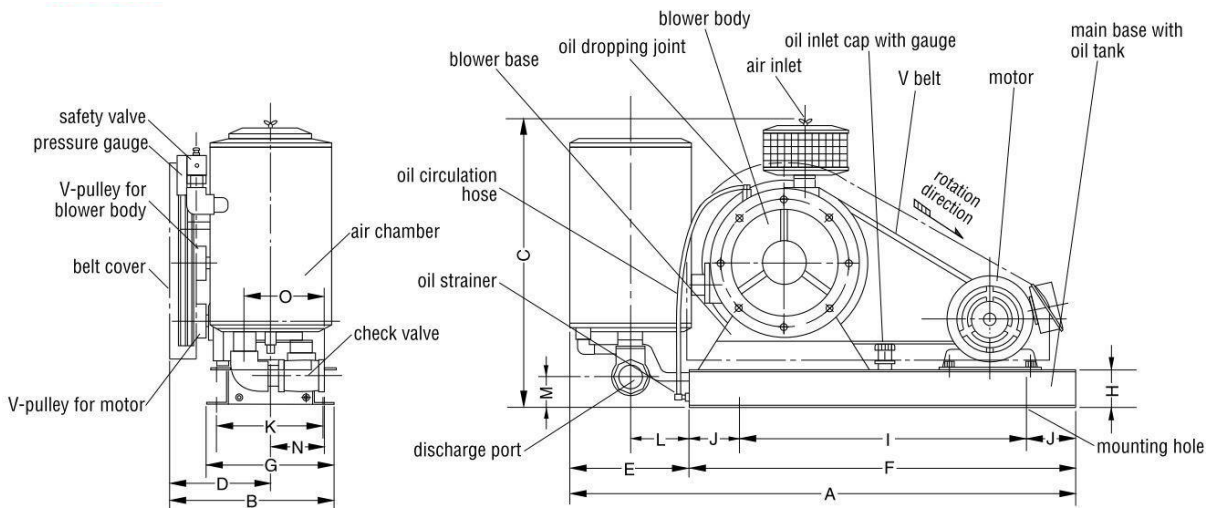
(Đơn vị: mm)

| Model | A | B | C | D | E | F | G | H | I | J | J'' | K | L | M | N |
|----------|------|-----|-----|-----|-----|------|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|----|-----|
| HC-251s | 679 | 255 | 455 | 149 | 169 | 510 | 170 | 75 | 410 | 50 | - | 130 | 87 | 40 | 80 |
| HC-30s | 686 | 273 | 527 | 160 | 176 | 510 | 170 | 75 | 410 | 50 | - | 130 | 87 | 55 | 90 |
| HC-301s | 686 | 300 | 527 | 160 | 176 | 510 | 170 | 75 | 410 | 50 | - | 130 | 87 | 55 | 90 |
| HC-301H | 686 | 300 | 527 | 160 | 176 | 510 | 170 | 75 | 410 | 50 | - | 130 | 87 | 55 | 90 |
| HC-40s | 779 | 296 | 445 | 184 | 179 | 600 | 230 | 75 | 400 | 100 | - | 190 | 88 | 40 | 125 |
| HC-401s | 779 | 296 | 445 | 184 | 179 | 600 | 230 | 75 | 400 | 100 | - | 190 | 88 | 40 | 125 |
| HC-50s | 1018 | 350 | 600 | 213 | 218 | 800 | 265 | 75 | 600 | 100 | - | 225 | 106 | 60 | 117 |
| HC-501s | 1049 | 373 | 600 | 213 | 249 | 800 | 265 | 75 | 600 | 100 | - | 225 | 123 | 60 | 117 |
| HC-60s | 1180 | 385 | 825 | 233 | 330 | 850 | 300 | 100 | 485 | 125 | 115 | 260 | 185 | 60 | 110 |
| HC-601s | 1180 | 385 | 825 | 233 | 330 | 850 | 300 | 100 | 485 | 125 | 115 | 260 | 185 | 60 | 110 |
| HC-80s | 1325 | 440 | 878 | 260 | 325 | 1000 | 350 | 100 | 580 | 150 | 120 | 310 | 180 | 65 | 166 |
| HC-801s | 1325 | 440 | 878 | 260 | 325 | 1000 | 350 | 100 | 580 | 150 | 120 | 310 | 180 | 65 | 166 |
| HC-100s | 1500 | 550 | 987 | 315 | 400 | 1100 | 470 | 150 | 660 | 150 | 140 | 410 | 223 | 70 | 163 |
| HC-1001s | 1500 | 550 | 987 | 315 | 400 | 1100 | 470 | 150 | 660 | 150 | 140 | 410 | 223 | 70 | 163 |

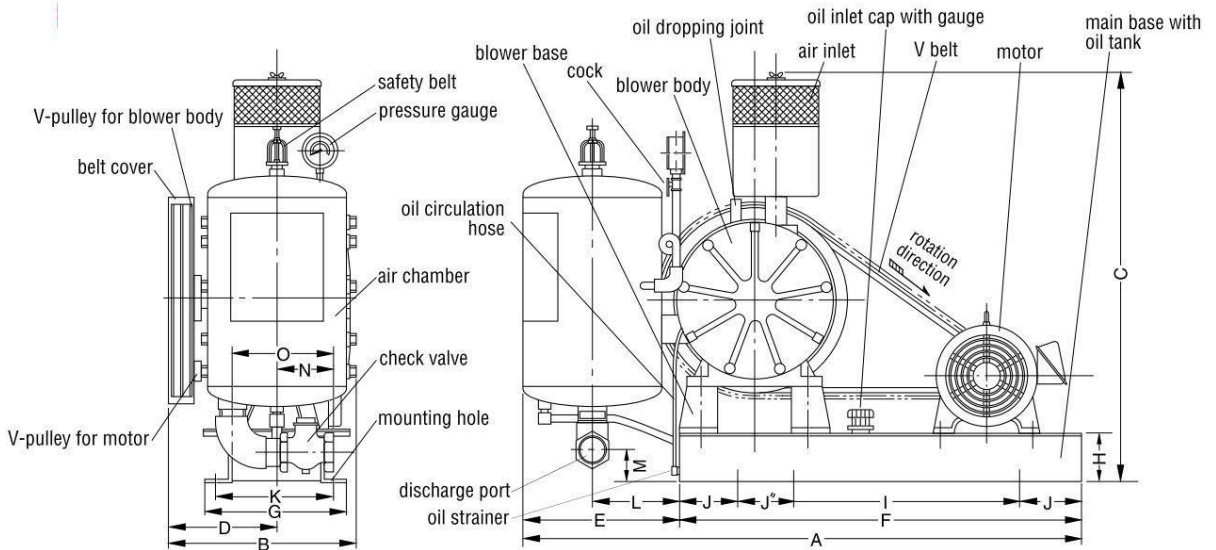
HC-40s,401s,401H and 50s



HC-501s



HC-60s,601s,80s,801s,100s,1001s



V. VẬN CHUYỂN, LẮP ĐẶT, CHẠY THỬ

1. Vận chuyển

- Xử lý cẩn thận khi vận chuyển sản phẩm. Khi tác động một lực mạnh vào sản phẩm có thể đó là nguyên nhân gây ra hỏng máy móc. Không được tác động một lực hướng trục của máy thổi khí.

2. Lắp đặt

- Khi lắp đặt máy thổi khí vào trong phòng, đảm bảo rằng phòng có lỗ thông gió hoặc có quạt thông gió trong nó, tránh trường hợp phòng kín.
- Lắp đặt nơi có độ ẩm càng thấp càng tốt, đặt trên một vị trí vững chắc, đặt máy trên vị trí an toàn tránh thiệt hại do lũ lụt.
- Khi sử dụng máy thổi khí để cung cấp không khí vào trong chất lỏng, đảm bảo nơi đặt máy thổi khí cao hơn bề mặt của chất lỏng, nếu không chất lỏng có thể chạy ngược trở lại máy thổi khí nguồn điện tắt.
- Tránh xa các chất hóa học chứa clo, axit. chẳng hạn chất như chất khử trùng nó có thể gây rỉ sét.
- Đường kính ống kết nối với cổng xả phải giống hoặc lớn hơn cổng xả. Không được lắp đặt bất kỳ van dừng nào trong ống dẫn khí, không để vật lạ hoặc sỏi vào đường ống. Những vấn đề này có thể là nguyên nhân gây quá tải cho động cơ. Đường ống thì càng ngắn càng tốt.
- **Dây điện phải được nối đúng. Động cơ phải quay cùng chiều như được ghi trên động cơ, nếu ngược chiều động cơ nước có thể vào máy thổi khí và đó là nguyên nhân gây hỏng.**
- Máy thổi khí phải được nối đất. Nối đất hợp lý phải được thực hiện theo quy định và pháp lệnh thích hợp.
- Tất cả các công việc liên quan đến điện, chẳng hạn kết nối đến nguồn cung cấp, kiểm tra điện áp, lắp đặt mạch đóng cắt, phải được thực hiện bởi chuyên gia được ủy quyền.
- **Lưu ý: Đối với tất cả các động cơ trên 5,5kw thì bắt buộc phải sử dụng Phương pháp khởi động Sao – Tam giác hoặc khởi động mềm (inverter).**

3. Chạy thử

- **Chạy thử hoặc chạy lần đầu cần được thực hiện, sau hơn 1 hoặc 2 tháng sau khi**

sản xuất. Trong trường hợp này cần thêm một lượng dầu (khoảng 30cc) vào máy, và được bổ sung từ đầu hút khí, đây cũng là nguyên nhân vòi nhỏ dầu được thiết kế để cung cấp một lượng dầu tối thiểu và nó mất một thời gian để bôi xung quanh phía trong máy thổi khí.

- Mở nắp dầu và kiểm tra trên thước đo, nếu có đủ dầu bôi trơn trong tầng chứa dầu.
- Kết nối cáp điện với nguồn điện phù hợp để chạy máy (Không có công tắc ON/OFF trên sản phẩm)
- Khi bật máy, kiểm tra nếu dầu bôi trơn (tuần hoàn) bắt đầu chảy trong ống cung cấp dầu (ống nhựa màu hồng). Nếu không có tải được đưa đến máy thổi khí tại cổng xả, bởi vì không có ống kết nối đến cổng xả hoặc không có nước trong bồn nơi không khí được thổi tới, dầu bôi trơn sẽ không chảy.
- **Không được chạy máy khi cổng xả không có tải. Nếu tiếp tục chạy máy thổi khí không tải, nó có thể gây nóng và nguyên nhân gây hư hỏng máy.**
- Kiểm tra dây curoa không bị trượt và Puly được siết chặt cố định.
- **Kiểm tra chiều quay đúng của động cơ điện.**

VI. BẢO TRÌ

Note: Phải tắt hết các nguồn điện trước khi bảo trì bảo dưỡng

- ❖ Về vấn đề bảo trì, xin vui lòng đọc kỹ cẩn thận và làm theo hướng dẫn sử dụng. Sau khi bảo trì đưa cuốn sổ tay hướng dẫn đến tay người sử dụng.

1: Kiểm tra định kỳ

CHÚ Ý:

- A) phải đảm bảo motor phải dừng hẳn khi bảo trì bảo dưỡng
- B) Vui lòng mang gang tay trong khi bảo trì
- C) khi kiểm tra máy phải tháo tấm che, chú ý không để tay hay các bộ phận khác mắc kẹt vào bộ phận quay
- D) Sau khi bảo trì, gắn tấm che lại

2. Kiểm tra các điểm cần bảo trì

2.1 Bộ lọc khí (khoảng 2 hoặc 3 tuần một lần tùy vào môi trường nơi lắp đặt máy)

Rất nhiều lượng không khí được đưa qua bộ lọc khí. Bộ lọc khí bị tắc nghẽn bởi bụi có thể gây hư hỏng hoặc thiệt hại đến máy, do đó kiểm tra thường xuyên và làm sạch cần thiết. Nếu bộ lọc bị bẩn, hãy rửa sạch với xà phòng, dùng khí xịt sạch bụi từ trong ra ngoài.

2.2 Vòi nhỏ dầu (khoảng 1 hoặc 2 tháng một lần). đảm bảo lượng dầu nhỏ giọt khoảng 10-15 giọt/1phut/0,03mpa

Kiểm tra nếu không có sự tắc nghẽn trong vòi nhỏ dầu. Nếu chúng ta thấy dầu chảy trong ống màu hồng, thì máy hoạt động tốt. Để làm sạch vòi nhỏ dầu, tháo và làm sạch trong dầu hôi.

2.3 Dầu tuần hoàn (khoảng 1 hoặc 2 tháng một lần)

Kiểm tra trên thước đo dầu nếu không có đủ lượng dầu trong bồn chứa. Sử dụng dầu có độ nhớt 46 hoặc 68 độ theo tiêu chuẩn ISO (lựa chọn 46 hoặc 68 phụ thuộc vào khí hậu nơi lắp đặt máy thổi khí).

2.4 Thay tổng lượng dầu trong máy: 6 tháng kiểm tra và thay dầu.

Dầu bôi trơn thì luôn được tuần hoàn. Độ nhớt của dầu thì sẽ giảm theo thời gian và sự bôi trơn của dầu sẽ giảm xuống. Ngoài ra nếu dầu không sạch thì bộ lọc dầu và vòi nhỏ dầu sẽ bị tắc nghẽn. Do đó nên thay dầu thường xuyên.

Lưu ý: Khi thay tổng lượng dầu trong tank dầu cần phải làm sạch tank bằng dầu hỏa để lượng dầu cũ và bụi bẩn được hết hoàn toàn.

2.5 Dây curoa (belt) (khoảng 2 hoặc 3 tháng một lần)

Dây curoa sẽ bị chùng lại sau một thời gian nhất định khi bắt đầu hoạt động. Trong trường hợp này chúng ta cần điều chỉnh độ căng của dây bằng cách điều chỉnh vị trí của động cơ. Nếu dây curoa quá căng thì tiếng ồn phát ra khi hoạt động sẽ lớn. Ngoài ra phải giữ song song giữa 2 pully và kiểm tra vận chặt vít trên 2 pully.

2.6 Bộ lọc dầu

Bộ lọc dầu nên kiểm tra 3 tháng mỗi lần. Nếu chúng bị nhiễm bẩn hãy làm sạch nó bằng dầu hỏa, băng cao su non phải được quấn quanh vít. Nghẽn bộ lọc dầu có thể gây nhiệt độ tăng lên, tiếng ồn phát ra lớn dẫn đến máy thổi khí sẽ bị hư hỏng. Ngoài ra cần kiểm tra các ốc vít được gắn trên máy thổi khí.

2.7 Đồng hồ đo áp suất

Kiểm tra áp suất hoạt động bằng cách mở van đo. Nếu áp suất cao hơn mức bình thường có thể đường ống bị tắc nghẽn hoặc khuếch tán trong ống. Nếu tiếp tục hoạt động với áp suất cao, một số thiệt hại có thể xảy ra như lượng dầu tiêu thụ tăng, tuổi thọ dây đai và ổ lăn giảm, tiếng ồn lớn...

2.8 Rò rỉ dầu và rò rỉ khí (1 hoặc 2 tháng mỗi lần)

Nhìn vào phần phớt chắn dầu, phần kết nối ốc và chỗ mối hàn để kiểm tra sự rò rỉ dầu và khí. Vòng chắn dầu không bị rỉ dầu. Ngoài ra kiểm tra sự rò rỉ khí từ đường ống. Nếu không khí đi ra từ van an toàn có thể là nguyên nhân do tắc nghẽn đường ống.

2.9 Một vài bộ phận khác

- Nếu tiếng ồn lớn, nhiệt độ và áp suất cao. Hãy tìm hiểu nguyên nhân gây ra sự cố bất thường. Ngoài các sự cố về máy thổi khí thì một số yếu tố khác chẳng hạn như tình trạng lắp đặt máy cũng gây ra hư hỏng máy thổi khí.
- Dầu, cao su, nhựa cũng có thể tiêu hao. Do đó nên thay mỗi năm một lần.

3 Các điểm để sửa chữa

Nếu máy thổi khí không hoạt động tốt hãy cố tìm hiểu kỹ rõ nguyên nhân trước khi bắt đầu tiến hành sửa chữa máy.

Vui lòng tham khảo các cách giải quyết sự cố sau:

| Vấn đề | Nguyên nhân có thể xảy ra | Cách giải quyết |
|------------------------------|--|--|
| Máy thổi khí không hoạt động | <ol style="list-style-type: none"> 1. Điện áp cung cấp bị yếu hoặc bị mất điện. 2. Đường dây hoặc cuộn dây bị hỏng 3. Quá tải 4. Máy móc không ăn khớp 5. Động cơ bị hỏng | <ol style="list-style-type: none"> 1. Kiểm tra điện áp trên ổ cắm và kết nối với bộ phận đóng cắt hoặc cầu chì. 2. Kiểm tra kết nối dây điện hoặc cuộn dây. 3. Kiểm tra tắt nghẽn trên đường ống hoặc cổng xả. Dây đai quá chặt. 4. Lắp ráp lại máy thổi khí để ăn khớp 5. Sửa chữa hoặc thay thế động cơ |
| Lưu lượng dầu ra thấp | <ol style="list-style-type: none"> 1. Điện áp thấp 2. Rò rỉ khí từ đường ống 3. Áp suất trở lại cao 4. Tắt nghẽn bộ lọc khí 5. Dầu bôi trơn không đủ 6. Dây curoa bị lỏng | <ol style="list-style-type: none"> 1. Kiểm tra điện áp 2. Sửa chữa và thay thế đường ống 3. Làm sạch đường ống và cổng xả 4. Làm sạch bộ lọc khí 5. Châm đầy dầu làm sạch bộ phận nối và bộ lọc dầu 6. Điều chỉnh độ căng dây curoa |
| Tiếng ồn bất thường | <ol style="list-style-type: none"> 1. Tiếng động do lắp đặt sai 2. Áp suất xả quá cao 3. Tắt nghẽn bộ lọc khí 4. Dầu bôi trơn không đủ 5. Hư hỏng bên trong của máy thổi khí 6. Cánh quạt bị mòn 7. Hông bạc đạn 8. Độ căng dây curoa không đúng | <ol style="list-style-type: none"> 1. Lắp đặt lại máy chính xác 2. Làm sạch đường ống và cổng xả 3. Làm sạch bộ lọc khí bằng cách vệ sinh 4. Châm đúng mức dầu (trong tầng dầu co thanh đo mức dầu, mức cao và mức thấp) 5. Tháo máy và sửa chữa lại 6. Thay cánh quạt 7. Thay bạc đạn 8. Điều chỉnh độ căng |
| Nhiệt độ cao bất thường | <ol style="list-style-type: none"> 1. Áp suất cổng xả cao 2. Tắt nghẽn bộ lọc khí 3. Phần rotor chống hướng trục 4. Dầu bôi trơn không đủ 5. Dây curoa bị lỏng | <ol style="list-style-type: none"> 1. Làm sạch đường ống 2. Làm sạch và thay thế bộ lọc khí 3. Điều chỉnh lại 4. Châm đủ dầu và làm sạch bộ phận nối và bộ lọc khí 5. Điều chỉnh độ căng |
| Dây curoa (belt) hỏng | <ol style="list-style-type: none"> 1. Độ căng dây đai không đúng 2. Không cân bằng giữa 2 puly | <ol style="list-style-type: none"> 1. Điều chỉnh độ căng 2. Điều chỉnh lại độ cân bằng |

MẪU NHẬT KÝ VẬN HÀNH:

| STT | NGÀY THÁNG | TÊN MÁY | TÌNH TRẠNG | NỘI DUNG | Người Thực Hiện | GHI CHÚ |
|-----|------------|----------------------|------------------------|---|-----------------|----------------|
| 1 | 06/06/2016 | HC100, số serial.... | Bình thường, sự cố.... | Lắp đặt máy, vệ sinh, thay dầu, sửa chữa..... | Họ Tên + chữ ký | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |

※ Nếu có bất kỳ thắc mắc hoặc chưa rõ Quý khách hàng xin vui lòng liên hệ với chúng tôi theo thông tin dưới đây:

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP TOHIN VIỆT NAM

Địa chỉ: Lô I-10-3, Đường D6, Khu Công Nghệ Cao, P. Long Thạnh Mỹ, Quận 9,
TP.HCM

Điện thoại: (+84) 28 7106 8866 Website: www.tohin.vn

Nhân viên kỹ thuật: Mr. Khanh. SĐT: 0902 926 586. Mail: khanh@tohin.vn